

Số: 06 /2024/NQ-HĐND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Ban hành nội dung chi, mức chi ngân sách đối với nhiệm vụ thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 20/2012/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc bản đồ;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định tiền lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước thực hiện gói thầu tư vấn và áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị;

Xét Tờ trình số 2724/TTr-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung chi, mức chi ngân sách đối với nhiệm vụ thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2030; Báo cáo thẩm tra số 420/BC-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nội dung chi, mức chi ngân sách đối với nhiệm vụ thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2030.

Điều 3. Ban hành nội dung chi, mức chi ngân sách đối với nhiệm vụ thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2030

1. Chi phí chuyên gia

Thực hiện quy định tại Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định tiền lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước thực hiện gói thầu tư vấn và áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước; Thông tư số 20/2012/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc bản đồ; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, cụ thể:

- a) Chủ nhiệm đề án: 35.000.000 đồng/người.
- b) Chuyên gia tư vấn thực hiện chuyên môn: 25.000.000 đồng/người.
- c) Chuyên gia thực hiện chuyên môn: 20.000.000 đồng/người.
- d) Cán bộ kỹ thuật thực hiện chuyên môn, tài chính, kế hoạch từ 03 đến 05 năm kinh nghiệm: 13.000.000 đồng/người.
- đ) Chi phí lương chuyên gia, cán bộ tư vấn xây dựng bản đồ địa giới hành chính:
Bản đồ cấp tỉnh: 57.245.192 đồng/bản đồ.

Bản đồ cấp huyện, cấp xã: 44.524.038 đồng/bản đồ.

Số lượng chuyên gia, nhân viên kỹ thuật và số ngày công chuyên gia tính theo công việc thực tế theo quy định.

2. Chi phí quản lý

Theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Xây dựng (Phụ lục số 2) bằng 45% chi phí lương chuyên gia tại khoản 1 này.

3. Chi xây dựng văn bản về sắp xếp địa giới hành chính

Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác sắp xếp địa giới hành chính: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi xây dựng các văn bản ngoài phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND liên quan đến công tác sắp xếp địa giới hành chính: mức chi xây dựng văn bản (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý) là 2.000.000 đồng/văn bản; xin ý kiến bằng văn bản của các cá nhân, chuyên gia: 300.000 đồng/người/lần, tổng mức xin ý kiến tối đa là 1.000.000 đồng/người/văn bản.

4. Chi công tác phí và tổ chức hội nghị

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành mức chi chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Chi thù lao báo cáo viên

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Chi phí tuyên truyền

Chi xây dựng tài liệu tuyên truyền: thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi đăng tin trên báo đài, hệ thống thông tin: thực hiện theo hợp đồng với các đơn vị phát thanh, truyền hình; Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3

năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

7. Chi khảo sát xây dựng phương án, đề án

Thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 26 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9, Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định về nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố đảm bảo.

Trường hợp thuê tư vấn, thực hiện trên cơ sở hợp đồng, biên bản nghiệm thu; hóa đơn, chứng từ thực tế hợp pháp đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành.

8. Chi phí hành chính (gồm văn phòng phẩm, chi phí thu thập số liệu, bảng biểu, photo in ấn tài liệu và chi khác liên quan đến việc phục vụ xây dựng Đề án)

Chi thanh toán theo thực tế và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đấu thầu.

9. Các nội dung chi, mức chi áp dụng đối với Thành phố Hồ Chí Minh

a) Chi phí tuyên truyền

In và treo băng rôn, pano, áp phích về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2030 tại Ủy ban nhân dân các phường: không quá 1.000.000 đồng/bộ/phường.

In và treo băng rôn, pano, áp phích về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2030 treo ở các trục đường chính: không quá 1.000.000 đồng/bộ.

Tuyên truyền lưu động trên tất cả các tuyến phố chính, quảng trường và trụ sở Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận: không quá 5.000.000 đồng/tháng.

Tuyên truyền lưu động tại địa bàn khu phố của đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp: không quá 5.000.000 đồng/tháng.

b) Chi phí lấy ý kiến cử tri:

Chi phí in tóm tắt Đề án cấp phát cho các hộ gia đình: 2.000 đồng/bộ/hộ.

Chi phí in phiếu lấy ý kiến cử tri: 500 đồng/phiếu.

Chi phí lấy ý kiến cử tri theo hộ gia đình: 2.000 đồng/hộ.

Chi phí tổng hợp ý kiến cử tri ở khu phố: 500.000 đồng/khu phố.

Chi phí tổng hợp ý kiến cử tri ở phường: 1.000.000 đồng/phường.

Chi phí tổng hợp ý kiến cử tri ở quận: 1.500.000 đồng/quận.

Chi phí tổng hợp ý kiến cử tri ở Thành phố: 2.000.000 đồng/Thành phố.

Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ công tác lấy ý kiến cử tri: 75.000 đồng/người/ngày; danh sách đối tượng được hưởng chế độ chi bồi dưỡng theo các quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức thực hiện Nghị quyết do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 5 năm 2024.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố và thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí.

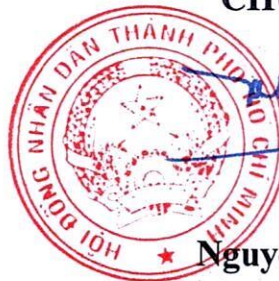
2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X, Kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 19 tháng 5 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức và các huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Trung tâm Công báo TP.HCM;
- Lưu: VT, (BKTNS-Tr).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ